

THỜI KHOÁ BIỂU HV
Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Thực hiện từ ngày 22 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	10LKBC1 (Kim Cúc)		10LKBC2 (Loan)		10LKBC3 (Thị Xuân)		11LKBC1 (Di)		11LKBC2 (Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		CĐ(Toán) - Kha				Văn - Thị Cúc		Sinh - Tú		Toán - Đức
	2		Toán - Kha				CĐ(Văn) - Thị Cúc		Sinh - Tú		Toán - Đức
	3		Văn - Thị Cúc				HĐTN-HN - Phát		Toán - Đức		
	4						HĐTN-HN - Phát		Toán - Đức		
	5										
3	1		HĐTN-HN - Vinh		Sử - Loan		Toán - Kha		HĐTN-HN - Di		CĐ(Toán) - Đức
	2		CN - Vinh		HĐTN-HN - Loan		Toán - Kha		HĐTN-HN - Di		Toán - Đức
	3		Lí - Thị Xuân		CĐ (Sử) - Loan		CĐ(Toán) - Kha		Toán - Đức		CN - Di
	4				Lí - Thị Xuân		Sử - Loan		CĐ(Toán) - Đức		CN - Di
	5				Lí - Thị Xuân		Sử - Loan		CN - Di		
4	1		GDKTPL - Hương		Toán - Kha		Địa - Linh		CĐ (Sử) - Ngọc		
	2		GDKTPL - Hương		Toán - Kha		Địa - Linh		Sử - Ngọc		Sinh - Na
	3		Địa - Thái		Địa - Linh						CĐ (Sử) - Ngọc
	4		Địa - Thái		Địa - Linh						HĐTN-HN - Na
	5										HĐTN-HN - Na
5	1	Lí - Thị Xuân		CĐ(Văn) - Thị Cúc		Toán - Kha		GDKTPL - Nhuận		Văn - Tuyển	
	2	CĐ(Văn) - Thị Cúc		CĐ(Toán) - Kha		Lí - Thị Xuân		GDKTPL - Nhuận		Văn - Tuyển	
	3	Toán - Kha		Văn - Thị Cúc		Lí - Thị Xuân		Văn - Tuyển		GDKTPL - Nhuận	Địa - Dũng
	4	Toán - Kha		Văn - Thị Cúc		SHL - Thị Xuân		Văn - Tuyển		GDKTPL - Nhuận	Địa - Dũng
	5			Toán - Kha						CĐ(Văn) - Tuyển	
6	1		CN - Vinh		Văn - Thị Cúc		CĐ (Sử) - Loan		Địa - Tiễn		Sử - Ngọc
	2		HĐTN-HN - Vinh		Sử - Loan		Văn - Thị Cúc		Địa - Tiễn		Sử - Ngọc
	3		HĐTN-HN - Vinh		SHL - Loan		Văn - Thị Cúc		Sử - Ngọc		Văn - Tuyển
	4		Văn - Thị Cúc		HĐTN-HN - Loan		HĐTN-HN - Phát		CĐ(Văn) - Tuyển		
	5		Văn - Thị Cúc		HĐTN-HN - Loan		HĐTN-HN - Phát		Văn - Tuyển		
7	1		Sử - Kim Cúc		CN - Phát		GDKTPL - Trần Văn		CN - Di		
	2		Sử - Kim Cúc		CN - Phát		GDKTPL - Trần Văn		HĐTN-HN - Di		
	3		CĐ (Sử) - Kim Cúc		GDKTPL - Trần Văn		HĐTN-HN - Phát		SHL - Di		Sinh - Na
	4		SHL - Kim Cúc		GDKTPL - Trần Văn		CN - Phát				HĐTN-HN - Na
	5						CN - Phát				SHL - Na

THỜI KHOÁ BIỂU HV
Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Thực hiện từ ngày 22 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	12LKBC1 (Tú)		12LKBC2 (Nga)		12LKBC3 (Hà)		12LKBC4 (Thanh Xuân)			
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Toán+ - Minh		Tin - Lai	Toán - Cành		Lí - Hà		Lí - Thanh Xuân		
	2	Toán - Minh		Tin - Lai	Toán - Cành		SHL - Hà		Lí - Thanh Xuân		
	3	Toán - Minh	Lí - Hà	Tin - Lai			Toán - Cành		Lí - Thanh Xuân		
	4	Tin - Lai	Lí - Hà				Toán - Cành		SHL - Thanh Xuân		
	5	HĐTN-HN - Lai	Lí - Hà								
3	1		HĐTN-HN - Lai		HĐTN-HN - Hạnh	Lí - Hà	Văn - Hằng	HĐTN-HN - Hạnh			
	2		HĐTN-HN - Lai		HĐTN-HN - Hạnh	Lí - Hà	Văn - Hằng	HĐTN-HN - Hạnh	Toán - Đồng		
	3		Tin - Lai		HĐTN-HN - Hạnh	HĐTN-HN - Hạnh	CĐ(Văn) - Hằng	CN - Phát	Toán - Đồng		
	4		Tin - Lai		Địa+ - Dũng	HĐTN-HN - Hạnh	CN - Vinh	CN - Phát	HĐTN-HN - Hạnh		
	5				Địa - Dũng	HĐTN-HN - Hạnh	CN - Vinh	CN - Phát			
4	1	Văn+ - AnhV			Sinh - Na		Địa - Thái	CN - Phát	Văn - Linh (BP)		
	2	Văn+ - AnhV	Văn - AnhV		Lí - Thanh Xuân		Địa+ - Thái	CN - Phát	Văn - Linh (BP)		
	3	Văn - AnhV	Văn - AnhV		Lí - Thanh Xuân		GDKTPL - Hương	CN - Phát	CĐ(Văn) - Linh (BP)		
	4	Văn - AnhV	CĐ(Văn) - AnhV		Lí - Thanh Xuân		GDKTPL - Hương		Văn+ - Linh (BP)		
	5		Địa - Linh				GDKTPL - Hương		Văn+ - Linh (BP)		
5	1	SHL - Tú	Địa - Linh	CĐ (Sử) - Nga	Địa - Dũng		Văn - Hằng	Sử - Kim Cúc			
	2	Sinh - Tú	Địa - Linh	Sử+ - Nga	Địa - Dũng		Văn - Hằng	Sử - Kim Cúc			
	3	Sinh - Tú	Địa+ - Linh	Sử - Nga	Văn - Tình		Văn+ - Hằng	Sử+ - Kim Cúc			
	4	Sinh - Tú	Địa+ - Linh		Văn - Tình		Văn+ - Hằng	Sử+ - Kim Cúc			
	5				Địa+ - Dũng			CĐ (Sử) - Kim Cúc			
6	1		Toán - Minh		Toán - Cành			CĐ(Toán) - Đồng	Văn - Linh (BP)		
	2		Toán - Minh		Sử+ - Nga		Toán+ - Cành	Toán - Đồng	Văn - Linh (BP)		
	3		Toán+ - Minh		Sử - Nga		Toán+ - Cành	Toán - Đồng	Địa - Tiền		
	4		CĐ(Toán) - Minh		SHL - Nga		Toán - Cành	Toán+ - Đồng	Địa - Tiền		
	5				Toán+ - Cành		CN - Vinh	Toán+ - Đồng	Địa - Tiền		
7	1	Sử - Triều	Sử - Triều	Văn+ - Tình	Sinh - Na	Địa+ - Thái	CĐ(Toán) - Cành		GDKTPL+ - Lê Văn		
	2	Sử+ - Triều	Sử+ - Triều	Văn+ - Tình	Sinh - Na	Địa - Thái	Toán - Cành		GDKTPL+ - Lê Văn		
	3	CĐ (Sử) - Triều		Văn - Tình	Toán - Cành	Địa - Thái	CĐ (Sử) - Triều		GDKTPL - Lê Văn		
	4			Văn - Tình	Toán+ - Cành	Sử - Triều	Sử - Triều		GDKTPL - Lê Văn		
	5			CĐ(Văn) - Tình	CĐ(Toán) - Cành	Sử+ - Triều	Sử+ - Triều		GDKTPL - Lê Văn		